

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2017/HS-ST

Ngày: 25/01/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn An
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Thành và ông Trần Sỹ Trinh
- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trường Lưu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25/01/2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài, mở phiên tòa công khai xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 122/2017/TLST-HS ngày 29/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **DƯƠNG VĂN L**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1981; Tại: Phú Yên; Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; HKTT: khu phố 5, phường T, thị xã P, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm rẫy; Trình độ văn hoá: 05/12; Con ông Dương Văn L, sinh năm 1945 và bà Đặng Thị L, sinh năm 1951; Bị cáo có vợ là Huỳnh Thị D, sinh năm 1984 và 02 con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Phạm Thị L, sinh năm 1967 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bà Phạm Thị L:

1. Ông Trần Kim Đ, sinh năm 1964 – *Chồng của bà L*; Nơi cư trú: thôn K, xã H, thị xã C, tỉnh Hải Dương (Vắng mặt).

2. Ông Trần Kim Đ1 – *Con trai của bà L*; HKTT: thôn K, xã H, thị xã C, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở hiện nay: Không rõ (Vắng mặt).

3. Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1987 – *Con gái của bà L*; HKTT: tổ 1, khu phố P, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở hiện nay: khu phố 3, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước (Có mặt).

Ông Đ ủy quyền cho bà Trần Thị Đ tham gia tố tụng.

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1958; Nơi cư trú: khu phố P, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 50 phút ngày 20/7/2017, Dương Văn L sau khi uống bia, cùng với hai người bạn tại một quán ở phường T, thị xã Đ có nồng độ cồn 0,896 miligam/01 lít khí thở. L (không có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 93T7-XXXX lưu thông trên đường ĐT741(hướng thị xã Đ đi huyện P) khi đến đoạn đường thuộc khu phố T, phường T, thị xã Đ, do đã bị say nên L điều khiển xe mô tô vào làn đường xe ô tô con, đồng thời phát hiện phía trước do bà Phạm Thị L, đi bộ từ lề phải qua lề trái (Hướng Đ – P). Do không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát, không đi đúng làn đường, xử lý không được nên xe của L đụng vào bà L gây tai nạn. Bà L được đi cấp cứu ngày 21/7/2017 bị tử vong. (bút lục: 56,57; 70,71).

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường vào lúc 17 giờ 50' ngày 20/7/2017 xác định như sau:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đường ĐT741(PRĐ), thuộc khu phố 3, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước.

Đường ĐT741 là đường đôi có dải phân cách cố định ở giữa phân chia thành 02 chiều đường xe chạy riêng biệt, mỗi chiều đường có bề rộng mặt đường là 9,20m và được phân chia làm 02 làn xe chạy bằng vạch sơn nứt nét làn đường sát dải phân cách rộng 4m giành cho xe các loại ô tô. Làn đường rộng 5,2 m sát lề giành cho xe mô tô và xe thô sơ. đường ĐT741 có mặt đường được trải bê tông nhựa bằng phẳng, tầm nhìn không hạn chế.

Vết trượt của xe mô tô biển số: 93T7-XXXX được đánh số 01, vết cày của xe mô tô biển số: 93T7-XXXX được đánh số 02, vết máu đánh số 03, chiếc dép phải đánh số 04, chiếc dép trái đánh số 05, xe mô tô đánh số 06. Chọn mép đường ĐT741 hướng Đ – P làm chuẩn tiến hành đo đạc như sau:

Một vết trượt dài 6,6m của xe mô tô biển số: 93T7- XXXX được đánh số 01, từ đầu vết trượt đến cuối vết trượt có chiều hướng Đ – P. Một vết cày của xe mô tô biển số: 93T7-XXXX được đánh số 02 dài 1,8m vết cày có chiều hướng Đ –P; 01 vết máu được đánh dấu số 03, một chiếc dép phải đánh dấu số 04 và 01 chiếc dép trái được đánh dấu số 05.

Từ đầu vết trượt của xe ô tô biển số: 93T7-XXXX đo vuông góc vào lề chuẩn là 5,90m; từ cuối vết trượt của xe mô tô biển số: 93T7-XXXX đo vuông góc vào lề chuẩn là 7,2m từ cuối vết trượt của xe mô tô biển số : 93T7-XXXX đo đến tâm chiếc dép phải 1,6m; từ tâm chiếc dép bên phải đo vuông góc vào lề chuẩn là 8m; từ tâm chiếc dép phải đến tâm chiếc dép trái là 0,8m; từ tâm chiếc dép trái đo vuông góc vào lề chuẩn là 8,8m; từ cuối vết trượt của xe mô tô biển số: 93T7- XXXX đến đầu vết cày của xe mô tô biển số: 93T7- XXXX là 0,9m, từ đầu vết cày của xe mô tô biển số: 93T7-XXXX đo vuông góc vào lề chuẩn là 7m. từ tâm vết máu đo vuông góc vào lề chuẩn là 7,4m; từ tâm vết máu đo đến tâm trục bánh trước xe mô tô biển số: 93T7-XXXX là 1,2m. từ đầu tâm trục bánh trước xe mô tô biển số: 93T7- XXXX đo vuông góc vào lề chuẩn là 8,6m; từ đầu tâm trục bánh sau xe mô tô 93T7- XXXX đo

vuông góc vào lề chuẩn 7,6m; từ đầu tâm trục bánh sau xe mô tô 93T7- XXXX đo đến cột điện 48H là 11m.(bút lục: 16,17).

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 10/20/2017 đối với xe mô tô biển số: 93T7- XXXX, như sau:

- Ốp đèn chiếu sáng phía trước bị bể và rơi ra ngoài kích thước là (0,3 x 0,4) m.

- Đầu tay cầm bên phải bị bào mòn trầy xước, kích thước (0,03 x 0,02) m.

- Đầu tay thắng bị gãy bên phải.

- Ốp đầu xe bị bung ra, kích thước (0,4 x 0,03) m.

- Ốp bộ phận giảm thanh bị trầy xước kích thước (0,4 x 0,1)m.

- Góc chạ bên sau bên phải bị trầy xước kích thước (0,01 x 0,03)m.

Về an toàn kỹ thuật của phương tiện: Đảm bảo theo quy định. Riêng đèn chiếu sáng không còn tác dụng. (bút lục: 18,19)

Tại biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 20/7/2017 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đồng Xoài xác định:

Dương Văn L trong lúc điều khiển xe mô tô gây tai nạn đã có uống bia với nồng độ cồn trong cơ thể là 0,896 mg/01lít khí thở.(bút lục: 86).

Tại bản kết luận giám định tử thi số: 432/2017/GĐPY ngày 27/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận đối với nạn nhân Phạm Thị L, như sau:

Nạn nhân Phạm Thị L chết do bị đa chấn thương, vết thương (vết thương trán trái, cung lông mày phải, vỡ xương sọ vùng trán phải; gãy xương gò má bên trái, gãy nhiều xương sườn hai bên). (bút lục: 39).

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát: 93T7- XXXX ngày 11/9/2017 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. (bút lục 76).

Sau khi phạm tội, gia đình bị can L, đã bồi thường chi phí mai táng cho gia đình nạn nhân Phạm Thị L. Đồng thời gia đình nạn nhân, có đơn bãi nại cho bị can và không có yêu cầu gì khác.(bút lục số 51).

Cáo trạng số 124/CTr-VKS ngày 29/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài truy tố bị cáo Dương Văn L về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát cho rằng bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 và điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 50, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường đủ theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra vấn đề xử lý.

Đối với ông Trần Kim Đ1 hiện nay không rõ đang ở đâu nên đề nghị Hội đồng xét xử tách ra giải quyết khi ông Đ1 có yêu cầu.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Dương Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 124/CTr-VKS ngày 29/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm tử thi, vật chứng vụ án. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và hành vi phạm tội cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/7/2017, Dương Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 93T7-XXXX lưu thông lần tuyến trên đường PRĐ đến đoạn đường thuộc khu phố 3, phường T, thị xã Đ, do không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát, không đi đúng làn đường theo quy định, vi phạm Khoản 1 Điều 9 và Điều 13 Luật giao thông đường bộ, nên xe của L đụng vào người của bà Phạm Thị L gây tai nạn, dẫn đến hậu quả bà L bị tử vong. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”. Tội phạm và Hình phạt được quy định tại Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác là khách thể được pháp luật sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn giao thông tại địa phương. Tại thời điểm gây tai nạn cho bà L bị cáo không những chưa có giấy phép lái xe theo quy định mà còn sử dụng rượu bia với nồng độ còn trong cơ thể là 0,896 mg/01lít khí thở nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài truy tố bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển*

phương tiện giao thông đường bộ” với tình tiết định khung tăng nặng theo điểm a “Không có giấy phép hoặc bằng lái xe theo quy định” và điểm b “Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định hoặc có sử dụng các chất kích thích mạnh khác mà pháp luật cấm sử dụng” khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ do hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Bị cáo được xem xét các tình tiết giảm nhẹ như sau: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bản thân chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại cũng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, hậu quả xảy ra cũng do một phần lỗi của người bị hại khi tham gia giao thông không đi theo đúng phần đường giành cho người đi bộ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo để giáo dục mà chỉ cần cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ tính răn đe đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường chi phí mai táng cho gia đình nạn nhân Phạm Thị L số tiền 50 triệu đồng. Tại phiên tòa bà Trần Thị Đ là người đại diện hợp pháp của bà L không có yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Như vậy, về phần trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường xong nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý.

[9] Đối với ông Trần Kim Đ1 hiện nay không rõ đang ở đâu nên cần tách ra giải quyết khi ông Đ1 có đơn yêu cầu.

[10] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đồng Xoài đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển kiểm soát: 93T7- XXXX cho bị cáo Dương Văn L là chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm;
Bồi các lễ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Dương Văn L phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng: điểm a, b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 và điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Dương Văn L 03 (Ba) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tuyên giao bị cáo L cho Ủy ban nhân dân phường T, thị xã P, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo, bà Đ, ông Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Đ1 vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Đồng Xoài;
- Chi cục THADS thị xã Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA thị xã Đồng Xoài;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn An